TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HSST
Ngày: 08/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Phạm Thị Hậu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, TP. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2018/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/QĐXX ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ánh H**; sinh năm 1990; tại: TP. Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; HKTT: 692/34 Đường ĐVB, phường MS, quận T, TP. Hồ Chí Minh; Trú tại: Số 396/38 Đường NTT, phường MT, quận T, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành Q và bà Nguyễn Anh S; hoàn cảnh gia đình: Có chồng Lương Kỳ L và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Ông Lương Kỳ L; sinh năm: 1988
Trú tại: Số 396/38 Đường NTT, phường MT, quận T, TP. Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 28/12/2017, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 4 cùng với Công an Phường 10, Quận 4 tuần tra

đến đầu hẻm 148 đường TD, Phường M, Quận T thì phát hiện Lương Kỳ L (sinh năm 1988. Ngụ tại: 396/38 đường NTT, Phường MT, Quận T) điều khiển xe gắn máy biển số 59C1 - 809.13 chở Nguyễn Ánh H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, H lấy từ trong áo lót bên phải 01 gói bột màu trắng (nghi vấn là ma túy) ném xuống đất nên tổ tuần tra đã đưa L và H cùng về trụ sở Công an Phường 10, Quận 4 lập biên bản phạm tội quả tang.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Công an Quận 4 tiến hành khám xét tại nhà số 396/38 đường NTT, Phường MT, Quận T, Công an Quận 4 thu giữ trong hộc tủ bên phải của kệ tivi trên gác có 01 bịch nylon chứa:

- 01 bịch nylon lớn bên trong có 03 gói nylon nhỏ, chứa chất bột màu trắng, nghi vấn là ma túy (trên mỗi gói nylon có ghi số 25).

- 01 bịch nylon lớn bên trong có 07 gói nylon nhỏ bên ngoài có ghi số 6, bên trong chứa bột màu trắng nghi vấn là ma túy.

- 01 bịch nylon lớn bên trong có 07 gói nylon nhỏ bên ngoài có ghi số 2, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi vấn là ma túy.

- 03 cân điện tử hiệu Amput, đã qua sử dụng (gồm 02 cân màu nâu, 01 cân màu đen) và nhiều gói nylon nhỏ bên trong không chứa gì.

Tại Kết luận giám định số: 240/KLGĐ-H ngày 03/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận giám định: **Gói 1**: Bột màu trắng trong 01 gói nylon niêm được phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ánh H và hình dấu Công an Phường 10, Quận 4 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 18,8963 gam, loại Heroine. **Gói 2** được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lương Kỳ L và hình dấu Công an Phường 18, Quận 4 gửi đến giám định, bên trong có:

+ Bột màu trắng trong 03 gói nylon nhỏ bên ngoài ghi số 25 (bên trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,6887 gam, loại Heroine.

+ Bột màu trắng trong 07 gói nylon nhỏ bên ngoài có ghi số 6 (bên trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,1891 gam, loại Heroine.

+ Bột màu trắng trong 07 gói nylon nhỏ bên ngoài có ghi số 2 (bên trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9543 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ánh H khai nhận do hoàn cảnh khó khăn nên H nảy sinh ý định bán ma túy để hưởng lợi. H đã bắt đầu bán chất ma túy từ tháng 11 năm 2017 đến ngày 28/12/2017. H biết người phụ nữ tên M (không rõ lai lịch) có bán ma túy tại khu vực chợ HT đường XC, Phường ML, Quận T nên đã liên lạc để mua ma túy về bán cho những người nghiện. Cụ thể ngày gần nhất: vào khoảng 12 giờ ngày 23/12/2017, H ở nhà số 396/38 đường NTT, Phường MT, Quận T và sử dụng điện thoại di động để liên lạc với M hỏi mua 5.000.000 đồng

ma túy. M đồng ý bán ma túy cho H và hẹn đến khu vực HT đường XC, Phường ML, Quận T để giao nhận ma túy. H nhìn thấy xe gắn máy biển số 59C1 – 809.13 của chồng là Lương Kỳ L đang để ở nhà nên đã lấy xe đi đến điểm hẹn gặp M. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà số 396/38 đường NTT, Phường MT, Quận T dùng cân tiêu ly phân chia thành 20 gói nylon nhỏ và đánh số để bán cho người nghiện. Cụ thể: H chia được 03 gói ma túy ghi số 25 để bán với giá là 500.000 đồng/01 gói; 10 gói nylon ghi số 6 để bán với giá 300.000 đồng/01 gói; 07 gói nylon ghi số 2 để bán với giá 200.000 đồng/01 gói. Sau đó, H cất giấu 20 gói ma túy nêu trên vào hộc tủ của kệ tivi ở trên gác là chỗ ngủ của H và L. H đã bán được 03 gói ma túy cho người nghiện không rõ lai lịch tại khu vực chợ 200 được số tiền là 1.100.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 28/12/2017, H nhận được điện thoại di động của M nhờ đi bán giùm ma túy, M hứa trả công cho H 300.000 đồng nên H đồng ý. H điều khiển xe gắn máy biển số 59C1 – 809.13 đi đến khu vực chợ HT gặp M. M đưa cho H 01 gói ma túy và kêu H đi đến chợ LK gần ngã ba Tôn Đản - Tôn Thất Thuyết để giao cho một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 10.000.000 đồng và lấy giùm tiền nợ cho M 5.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, H cất giấu gói ma túy vào áo ngực và điều khiển xe về nhà số 396/38 đường NTT, Phường MT, Quận T. Tại đây, H gặp chồng là Lương Kỳ L nên đã rủ L đi đến nhà bạn tại hẻm 148 đường TD, Phường M, Quận T để ăn uống. L đồng ý nên đã điều khiển xe gắn máy biển số 59C1 – 809.13 chở H đi đến trước đầu hẻm 148 Tôn Đản thì bị Công an Quận 4 kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Ngoài ra, H khai nhận từ tháng 11 năm 2017 đến ngày 28/12/2017, H đã 10 lần mua ma túy của M để bán cho người nghiện và hưởng lợi bất chính từ việc bán ma túy là 20.000.000 đồng, số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết. Lương Kỳ L không biết cũng như không tham gia bán ma túy chung với H. Đối với chiếc điện thoại mà Nguyễn Ánh H sử dụng để liên lạc với M, H khai đã bị thất lạc do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 09/8/2018; Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Nguyễn Ánh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ánh H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng vị đại diện Viện kiểm sát mới công bố và xác nhận trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 11/2017 đến ngày 28/12/2017 thu lợi được khoảng 20.000.000 đồng, ngày bị bắt quả tang bị cáo bán 03 tép cho 02 đối tượng nghiện được 1.100.000 đồng, bị cáo xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu và kết luận Cáo trạng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước, nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 20.000.000 đồng và số tiền 1.100.000 đồng bán ma túy mà có để tịch thu sung quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật. Trả lại cho ông Lương Kỳ L chiếc xe gắn máy biển số 59C1-809.13 và số tiền 4.700.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản lấy lời khai, Biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với lời khai những người làm chứng cùng các tài liệu và chứng cứ khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Ánh H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với các quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân phát sinh những vi phạm pháp luật và các loại tội phạm khác. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Ánh H đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 11/2017 đến ngày 28/12/2017 thì bị bắt quả tang. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý mua bán trái phép chất ma túy với nhiều đối tượng không rõ họ tên khoảng 10 lần. Riêng ngày bị bắt quả tang, bị cáo bán ma túy cho 02 người nghiện (01 người mua 01 tép giá 500.000 đồng, 01 người nghiện mua 02 tép giá 600.000 đồng). Vì vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ánh H phạm tội 02 lần trở lên. Căn cứ Kết luận giám định số 240/KLGĐ-H ngày 03/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 25,7284 gam, loại Heroin. Như vậy, hành vi của bị cáo phạm vào tình tiết định

khung tăng nặng " Heroin có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm bị cáo thực hiện được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án và không có tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận tổng số tiền thu lợi trong thời gian bán ma túy là 20.000.000 đồng và 1.100.000 đồng do mua bán trái phép ma túy mà có. Xét đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[4] Điều luật ngoài quy định hình phạt chính là phạt tù còn quy định hình phạt bổ sung: Phạt tiền; nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo 10.000.000 đồng.

[5] Xử lý vật chứng: 02 gói niêm phong ma túy bên ngoài có ghi số vụ 240 (1) và 240 (2) là tang vật của vụ án còn lại sau giám định, 03 cân điện tử hiệu Amput bị cáo dùng để phân chia ma túy và một số gói nylon dùng để đựng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.700.000 đồng và chiếc xe gắn máy biển số 59C1-809.13 thu giữ trong vụ án là của ông Lương Kỳ L, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho ông L.

[6] Đối với đối tượng M (chưa rõ lai lịch), Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 4 tiếp tục xác minh, khi nào xác minh được sẽ giải quyết sau. Đối với Lương Kỳ L không biết cũng như không tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng bị cáo nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ánh H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Nguyễn Ánh H 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định ghi số vụ 240 (1) và 240 (2); 03 cân điện tử hiệu Amput - 02 cân màu đen, 01 cân màu nâu - đã qua sử dụng và nhiều gói nylon nhỏ bên trong không chứa gì.

Buộc bị cáo Nguyễn Ánh H nộp lại tiền thu lợi bất chính là 20.000.000 đồng và 1.100.000 đồng do bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho ông Lương Kỳ L số tiền 4.700.000 đồng và 01 xe gắn máy biển số: 59C1-80913; nhãn hiệu: Honda Click; loại xe: Hai bánh; màu sơn: Đen đỏ; số khung: MLHJF3506H5412271; số máy: JF35E0012271.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2018 giữa Công an Quận 4 với Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an Quận 4 ngày 24/7/2018).

- Căn cứ vào Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an TP. HCM (PC53)
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Công an Quận 4;
- THADS Quận 4;
- THAHS Q4;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hải Nam